

Số: 22/BC-ĐNT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2024

## BÁO CÁO

### Thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân được ban hành tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP.HCM (HUFLIT) báo cáo tình hình thực hiện Quy chế trong năm học 2023 - 2024 theo các biểu mẫu đính kèm như sau:

1. Công khai cam kết chất lượng đào tạo;
2. Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế;
3. Công khai thông tin cơ sở vật chất;
4. Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu;
5. Công khai tài chính.

Trân trọng./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- TT Đảng ủy, HĐT;
- Các PHT;
- Lưu: VT.



TS. Nguyễn Anh Tuấn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - TIN HỌC TP.HCM

### THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học

STT	Nội dung			Trình độ đào tạo		Văn bằng 2 chính quy	Từ xa
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã tốt nghiệp đại học (DH) hoặc đã đủ điều kiện tốt nghiệp DH hoặc trình độ tương đương trở lên của ngành phù hợp.</li> <li>- Đôi với người dự tuyển vào CTĐT ThS theo định hướng nghiên cứu yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến ngành đào tạo thạc sĩ.</li> <li>- Đáp ứng chuẩn đầu vào về chuyên môn của CTĐT ThS</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo Quy chế Tuyển sinh DH hệ chính quy hiện hành được đăng ký xét tuyển vào DH hệ chính quy</li> </ul>			



		<p>tại Trường và quy định về chuẩn chương trình đào tạo hiện hành do Bộ GD&amp;ĐT ban hành.</p> <p>-Lý lịch rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.</p> <p>- Có đủ sức khỏe để học tập.</p>		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>Mục tiêu các ngành:</p> <p><a href="https://pga.huflit.edu.vn/muc-tieu-dao-tao-cntt"><u>https://pga.huflit.edu.vn/muc-tieu-dao-tao-cntt</u></a></p> <p><a href="https://pga.huflit.edu.vn/muc-tieu-dao-tao-qtkd"><u>https://pga.huflit.edu.vn/muc-tieu-dao-tao-qtkd</u></a></p> <p><a href="https://pga.huflit.edu.vn/muc-tieu-dao-tao-nna"><u>https://pga.huflit.edu.vn/muc-tieu-dao-tao-nna</u></a></p> <p>Chuẩn đầu ra của các ngành:</p> <p><a href="https://pga.huflit.edu.vn/chuan-dau-vao-qtkd"><u>https://pga.huflit.edu.vn/chuan-dau-vao-qtkd</u></a></p> <p><a href="https://pga.huflit.edu.vn/chuan-dau-ra-cntt"><u>https://pga.huflit.edu.vn/chuan-dau-ra-cntt</u></a></p> <p><a href="https://pga.huflit.edu.vn/chuan-dau-ra-nna"><u>https://pga.huflit.edu.vn/chuan-dau-ra-nna</u></a></p>	<p><a href="https://portal.huflit.edu.vn/News&gt;Type/1020">https://portal.huflit.edu.vn/News&gt;Type/1020</a></p>	

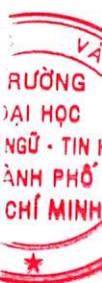
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>Giảm 20% học phí toàn khóa đối với cán bộ, chuyên viên, giảng viên cơ hữu của Trường khi đã tốt nghiệp thạc sĩ theo chương trình đào tạo tại Trường.</p> <p>Giảm 20% học phí toàn khóa đối với con của cán bộ, chuyên viên, giảng viên cơ hữu của Trường, khoản giảm này chia được đều và trừ trực tiếp vào học phí 2 học phần đầu tiên.</p> <p>Giảm 7% học phí toàn khóa đối với cựu sinh viên của Trường; nhóm 5 người trở lên đăng ký cùng lúc hoặc cùng đơn vị công tác; đối với người học là người nước ngoài, khoản giảm này được chia đều và khấu trừ trực tiếp vào học phí 2 học phần đầu tiên.</p> <p>Các khoản ưu đãi trên đây không áp dụng cùng lúc với</p>	<p>Về chính sách:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Ban hành mới Quy định Về việc xét, cấp học bổng dành cho sinh viên hệ chính quy, SV có cơ hội nhận học bổng tương ứng theo học phí từ 10% - 60% tùy theo kết quả học tập và rèn luyện (<a href="https://huflit.edu.vn/tin-tuc/quy-dinh-ve-viec-xet-cap-hoc-bong-danh-cho-sinh-vien-he-chinh-quy-dang-hoc-tap-tai-truong-dai-hoc-ngoai-Ngu-tin-hoc-thanh-pho-ho-chi-minh">https://huflit.edu.vn/tin-tuc/quy-dinh-ve-viec-xet-cap-hoc-bong-danh-cho-sinh-vien-he-chinh-quy-dang-hoc-tap-tai-truong-dai-hoc-ngoai-Ngu-tin-hoc-thanh-pho-ho-chi-minh</a>)</li> <li>Cấp học bổng <b>15% học phí</b> cho Tân sinh viên khóa 2023 đăng ký học tập toàn khóa tại cơ sở Hóc Môn.</li> <li>Trao học bổng đối với sinh viên Thủ khoa trường (<b>50% học phí</b>) và Thủ khoa các ngành (<b>25% học phí</b>) trong kỳ tuyển sinh năm 2023 và được duy trì có điều kiện.</li> <li>Mở rộng đối tượng và đa dạng các học bổng cho Tân SV khóa 2023. (<a href="https://huflit.edu.vn/tin-tuc/thong-bao-ve-viec-xet-cap-hoc-bong-tan-sinh-vien-huflit-nam-hoc-2023-2024/">https://huflit.edu.vn/tin-tuc/thong-bao-ve-viec-xet-cap-hoc-bong-tan-sinh-vien-huflit-nam-hoc-2023-2024/</a>)</li> <li>Cấp học bổng <b>5% học phí</b> và hỗ trợ xe buýt di chuyển cho sinh viên toàn khóa 2021 học tập tại cơ sở Hóc Môn.</li> <li>Dành kinh phí khen thưởng sinh viên Xuất sắc, Giải năm học 2022 – 2023.</li> </ul> <p>Về hoạt động hỗ trợ học tập: nhiều hội thảo, hội nghị khoa học SV, báo cáo chuyên đề, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm học tốt, sinh hoạt khoa học, các cuộc thi học thuật được các đơn vị</p>	
-----	---	--	--	--



		<p>những chính sách học bổng và ưu đãi khác của Trường.</p> <p>Nếu người học thuộc diện được hưởng nhiều ưu đãi cùng lúc thì sẽ chỉ được hưởng ở mức ưu đãi cao nhất.</p>	<p>tổ chức thường xuyên từ cấp khoa, cấp trường và liên trường. SV đạt nhiều thành tích cao trong các cuộc thi cấp thành phố, quốc gia và quốc tế. Các câu lạc bộ học thuật được thành lập, sinh hoạt định kỳ thu hút đông đảo SV tham gia.</p> <p>Về hoạt động hỗ trợ sinh hoạt: các đơn vị chức năng và tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên tổ chức nhiều hoạt động văn thể mỹ, tình nguyện vì cộng đồng, trang bị kỹ năng nghề nghiệp, tìm kiếm việc làm; các kỹ năng hoàn thiện bản thân; tham quan, kiến tập tại các doanh nghiệp; các hoạt động chăm sóc sức khỏe tinh thần cho người học cũng được nhà trường quan tâm tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục triển khai hệ thống <b>Hỗ trợ nhu cầu học tập và sinh hoạt của sinh viên</b> (<i>Hệ thống xử lý thông tin HelpDesk</i>), tiếp nhận và giải quyết các vấn đề liên quan quá trình học tập và sinh hoạt của sinh viên tại nhà trường một cách nhanh chóng và hiệu quả.</li> <li>- Triển khai tài khoản “<b>HUFLIT – Cổng thông tin phụ huynh</b>” trên Zalo OA để phục vụ công tác trao đổi thông tin giữa phụ huynh sinh viên với nhà trường.</li> <li>- Hỗ trợ gia hạn học phí đối với nhiều đối tượng sinh viên.</li> <li>- Hỗ trợ cấp các loại giấy xác nhận sinh viên cho sinh viên có nhu cầu sử dụng cho các mục đích như: Tạm hoãn nghĩa vụ quân sự, vay vốn sinh viên, ưu đãi giáo dục, các loại học bổng tại địa phương.</li> </ul>	
--	--	---	--	--



IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<a href="https://pga.huflit.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao">https://pga.huflit.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao</a> .	<a href="https://portal.huflit.edu.vn/News&gt;Type/1020">https://portal.huflit.edu.vn/News&gt;Type/1020</a>		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có khả năng phát triển nghiên cứu ở trình độ Tiến sĩ.	<a href="https://portal.huflit.edu.vn/News&gt;Type/1020">https://portal.huflit.edu.vn/News&gt;Type/1020</a>		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<p>-Sau khi tốt nghiệp, thạc sĩ ngành CNTT có khả năng đảm nhận nhiệm vụ: làm việc tại doanh nghiệp (CTO, CIO, CEO, Senior Engineer, Project Manager, Team Leader...); nghiên cứu tại các bộ phận nghiên cứu và phát triển; có khả năng xây dựng kế hoạch, lập dự án, tổ chức, điều hành và quản lý các dự án công nghệ thông tin trong cơ quan, doanh nghiệp; đảm nhiệm tốt công tác nghiên cứu, phản biện tại các bộ phận nghiên cứu và phát triển; giảng dạy tại các trường đại học chuyên ngành CNTT.</p> <p>-Sau khi tốt nghiệp thạc sĩ ngành QTKD có khả năng quản trị, tư vấn, tuyển dụng nguồn nhân lực tại các loại hình doanh nghiệp và các cơ quan hoặc các tổ chức trong và ngoài nước; Quản lý, đào tạo, huấn luyện, duy trì và phát triển nguồn nhân lực doanh nghiệp,</p>	<p>Vị trí làm sau khi tốt nghiệp:</p> <p><a href="https://huflit.edu.vn/chuong-trinh-hoc/chuong-trinh-cu-nhan/">https://huflit.edu.vn/chuong-trinh-hoc/chuong-trinh-cu-nhan/</a></p> <p><a href="https://portal.huflit.edu.vn/News&gt;Type/1020">https://portal.huflit.edu.vn/News&gt;Type/1020</a></p>		

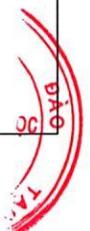


		<p>hoặc các cơ quan, tổ chức khác nhau; Tổ chức và điều hành công việc hành chính văn phòng trong doanh nghiệp; Quản trị tiền lương và các chế độ, chính sách cho người lao động.</p> <p>- Sau khi tốt nghiệp thạc sĩ ngành Ngôn ngữ Anh có thể đảm nhận vị trí quản lý các cơ sở đào tạo ngoại ngữ; giảng viên tiếng Anh tại các trường đại học, cao đẳng, trường phổ thông và các cơ sở đào tạo ngoại ngữ tại Việt Nam; biên phiên dịch tiếng Anh cho các cơ quan tổ chức; nhân viên, thư ký, chuyên viên tại các cơ quan, tập đoàn, ngoại giao đoàn hoặc công ty nước ngoài có quan hệ với các nước nói tiếng Anh...</p>		
--	--	---	--	--

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2024



TS. Nguyễn Anh Tuấn



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - TIN HỌC TP.HCM

### THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học

A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		Cao đẳng sư phạm		Trung cấp sư phạm	
				Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học
	<b>Tổng số</b>			13.518					
1	Khối ngành I								
2	Khối ngành II								
3	Khối ngành III		36	4.098					
4	Khối ngành IV								
5	Khối ngành V		20	2.284					
6	Khối ngành VI								
7	Khối ngành VII		39	7.136					

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
	<b>Tổng số</b>					
1	Khối ngành I					
2	Khối ngành II					
3	Khối ngành III	705	0%	3,7%	36,9%	92.67%
4	Khối ngành IV					
5	Khối ngành V	268	0%	8,6%	51,9%	90.48%
6	Khối ngành VI					
7	Khối ngành VII	1.291	0,3%	16,3%	60,1%	89.50%

(\*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)\* 100



C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

- Chương trình đào tạo sau đại học, các học phần trong chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần được công bố trên website tại địa chỉ: <https://pga.huflit.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao>

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
-----	---	--------------	--

E. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

- Luận văn thạc sĩ ngành Công nghệ thông tin được công bố trên website tại địa chỉ: <https://pga.huflit.edu.vn/luan-van-thac-si-cntt?nganh=mit>

- Luận văn thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh được công bố trên website tại địa chỉ: <https://pga.huflit.edu.vn/luan-van-thac-si-qtkd?nganh=mba>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	ĐH	Dự báo tỉ giá hối đoái dựa vào mô hình học sâu LSTM	Trần Vĩnh Khiêm, Nguyễn Lê Duy Minh	PGS. TS. Dương Tuấn Anh	
2	ĐH	Nghiên cứu cách kết hợp các công cụ hồi quy tuyên tính, phân cụm, Bayes để phân tích dữ liệu	Trần Ngọc Hân	TS. Đinh Hùng	
3	ĐH	Nghiên cứu cách kết hợp các công cụ gom cụm và phân tích thành phần chính để phân tích dữ liệu	Phạm Thanh Trúc	TS. Đinh Hùng	
4	ĐH	Phát hiện bất thường trên ảnh lá cây dùng phương pháp máy học	Nguyễn Minh Triết	TS. Nguyễn Thanh Bình	
5	ĐH	Phân tích cảm xúc dựa theo luật	Đinh Phú Cường	TS. Trần Khải Thiện	
6	ĐH	Tìm hiểu cách thức làm việc với dữ liệu lớn bằng PySpark	Phạm Minh Huy, Phạm Tiến Sang	TS. Trần Khải Thiện	
7	ĐH	Nghiên cứu công cụ Pandas và ứng dụng	Bùi Nguyễn Thiên Thư	TS. Trần Minh Thái	
8	ĐH	Ứng dụng khai thác dữ liệu văn bản trong việc phân loại nội dung Web	Trần Phạm Hà Phương, La Thị Cẩm Hồng	TS. Trần Minh Thái	
9	ĐH	Nghiên cứu và triển khai Reverse proxy trên hệ điều hành rocky linux để tăng cường bảo mật hệ thống	Dương Tuấn Kiệt	ThS. Cao Tiến Thành	
10	ĐH	Nghiên cứu về các lỗ hổng bảo mật trong mạng không dây và cách đánh giá, giảm thiểu rủi ro	Ngô Lê Trường Thiên, Nguyễn Hoàng Tâm Như	ThS. Cao Tiến Thành	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
11	ĐH	Nghiên cứu, xây dựng data warehouse: kết hợp xử lý phân tích trực tuyến	Vũ Đức Dũng	ThS. Đỗ Phi Hưng	
12	ĐH	Phát hiện hành vi bất thường của con người trong Video	Bùi Thị Hồng Đào	ThS. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	
13	ĐH	Phân tích biểu cảm của con người trong Video	Nguyễn Vũ Thành Nguyên	ThS. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	
14	ĐH	Phân tích biểu cảm của con người trong Video	Nguyễn Ngọc Thảo My	ThS. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	
15	ĐH	Nghiên cứu kỹ thuật đồ thị luồng điều khiển Control Flow Graph ứng dụng phân tích malware	Nguyễn Ngô Tiểu Long, Nguyễn Văn Bình	ThS. Phạm Đình Thắng	
16	ĐH	Nghiên cứu về thuật giải di truyền GA và ứng dụng	Đỗ Anh Duy	ThS. Phạm Đức Thành	
17	ĐH	Phát triển ứng dụng di động dành cho Trường mầm non A	Dương Chí Kiệt, Trần Viễn Đại	ThS. Phan Thị Ngọc Hân	
18	ĐH	Phát triển ứng dụng web dành cho Trường mầm non A	Nguyễn Trung Hậu, Mai Trí Thành	ThS. Phan Thị Ngọc Hân	
19	ĐH	Nghiên cứu về thuật giải bầy đàn PSO và ứng dụng	Trần Lê Duy, Nguyễn Hoàng Kha	ThS. Phạm Đức Thành	
20	ĐH	Xây dựng và bảo mật hạ tầng Data Center theo mô hình Hybrid cho doanh nghiệp tầm trung	Mạch Huy Phước, Phạm Đặng Ngân	ThS. Đỗ Phi Hưng	
21	ĐH	Phát hiện lừa đảo dựa trên mô hình học sâu	Trần Thy Bình, Trần Hải Đăng	ThS. Tôn Quang Toại	
22	ĐH	Các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển du lịch đêm tại quận 1 thành phố Hồ Chí Minh Factors affecting the development of night tourism in District 1, Ho Chi Minh City	Mai Phạm Cẩm Duyên	ThS. Nguyễn Công Trường	
23	ĐH	Những yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của du khách khi trải nghiệm Phố ẩm thực Hồ Thị Kỷ Factors influencing traveler's satisfaction when experiencing Hồ Thị Kỷ Streets food	Phan Ngọc Hòa	ThS. Mã Xuân Vinh	
24	ĐH	Đánh giá tính hấp dẫn của du lịch cộng đồng làng bưởi Tân Triều đối với khách du lịch nội địa Evaluating the attractiveness of Tân Triều grapefruit village community tourism for domestic tourists	Phạm Hà Thanh Thúy	ThS. Trần Thị Hải Vân	
25	ĐH	Nghiên cứu điều kiện phát triển của loại hình Du lịch Y tế tại thành phố Hồ Chí Minh Researching on development conditions of Medical Tourism in Hồ Chí Minh City	Lê Trung Kiên	ThS. Mã Xuân Vinh	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
26	ĐH	Nghiên cứu Phát triển du lịch cộng đồng tại bản Hoài Khao, xã Thành Công, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng Research on community tourism development at Hoài Khao village, Thành Công commune, Nguyên Bình district, Cao Bằng province	Triệu Kim Sơn	ThS. Nguyễn Công Trường	
27	ĐH	Phân tích sự tác động của truyền thông kỹ thuật số đối với quyết định của du khách khi chọn các sản phẩm dịch vụ du lịch mới Impacts of digital marketing on new tourism product purchase decision: A case study of Water Bear Trading and Service Co., Ltd., Hồ Chí Minh City	Trần Ngọc Liên Chi	ThS. Nguyễn Thị Mộng Ngọc	
28	ĐH	Các nhân tố ảnh hưởng đến lòng trung thành của du khách tại Dinh Độc Lập Factors affecting tourist loyalty at Independence Palace	Nguyễn Khánh Duy	ThS. Trần Thị Hải Vân	
29	ĐH	Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định quay lại của khách du lịch tại chợ Bến Thành The factors affecting tourists' return intention at Bến Thành market	Bùi Tân Phát	ThS. Đinh Thị Trà Nhi	
30	ĐH	Áp dụng công nghệ vào quy trình phục vụ của nhà hàng Hoa Mai - khách sạn REX Saigon Applying technology to the service process of Hoa Mai restaurant - REX Hotel Saigon	Vũ Nguyễn Yên Đan	ThS. Giang Thị Hoàng Anh	
31	ĐH	Tình hình hiện tại và các giải pháp để nâng cao chất lượng dịch vụ ẩm thực của nhà hàng Viet Kitchen trong khách sạn Renaissance Riverside Saigon The current situation and solutions to improve the quality of culinary service of Viet Kitchen restaurant in Renaissance Riverside Hotel Saigon	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	ThS. Nguyễn Hùng Hào	
32	ĐH	Ứng dụng công nghệ thông minh vào trong bộ phận lễ tân của khách sạn Saigon Prince và những ảnh hưởng của công nghệ lên trên trải nghiệm của khách hàng Smart technology intergration into the front office department of Saigon Prince Hotel and their effects on guest experience	Ngô Đức Quốc An	ThS. Kiều Thùy Tiên	
33	ĐH	Nghiên cứu chất lượng dịch vụ của bộ phận lễ tân tại Oakwood Residence Saigon An analysis of service quality toward the reception department at Oakwood Residence Saigon	Trương Duy Tú	ThS. Đỗ Diệu Linh	
34	ĐH	Phân tích đánh giá về sự hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ - Trường hợp nhà	Nguyễn Hiền Mai	ThS. Nguyễn Hùng Hào	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		hàng Black Vinegar, khách sạn New World Saigon A critical analysis of customer satisfaction about service quality - A case at Black Vinegar Restaurant, New World Saigon Hotel			
35	ĐH	Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng bộ phận buồng phòng tại Home Hotel Current situation and solutions for improving service quality of housekeeping a case study of Home Hotel	Trần Quốc Vinh	ThS. Đỗ Diệu Linh	
36	ĐH	Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng và lòng trung thành của khách hàng trong bối cảnh nhà hàng Ming Court, khách sạn Nikko Sài Gòn An analysis of the factors influencing customer satisfaction and loyalty in the context of Ming Court restaurant, hotel Nikko Saigon	Mai Văn Dự	ThS. Giang Thị Hoàng Anh	
37	ĐH	Chính sách an sinh xã hội dành cho người cao tuổi ở Nhật Bản và bài học cho Việt Nam	Đoàn Lê Cẩm Hà	ThS. Huỳnh Thanh Long	
38	ĐH	Tìm hiểu triết lý trong văn hóa ẩm thực Nhật Bản	Nguyễn Hiền Nhật Hoa	ThS. Nguyễn Hoàng Hiếu	
39	ĐH	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả hoạt động kinh doanh tại Công ty Cổ Phần Tư Vấn Trí Luật	Hồ Kim Ngọc	TS. Lý Phát Cường	
40	ĐH	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả hoạt động kinh doanh tại Công ty TNHH Điện Tam Giao	Huỳnh Phạm Thúy Trúc	TS. Nguyễn Thị Tuyết Nhu	
41	ĐH	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả hoạt động kinh doanh tại Công ty TNHH Tư Vấn & Kế Toán Quang Nhật	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	TS. Nguyễn Thị Tuyết Nhu	
42	ĐH	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH TMDV và Xuất nhập khẩu Khang An	Nguyễn Lê Anh Thư	ThS. Lê Bá Khôi	
43	ĐH	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả hoạt động kinh doanh tại Công ty TNHH Galaxy Pay	Lê Thị Bích Ngọc	TS. Nguyễn Thị Tuyết Nhu	
44	ĐH	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Trung Nam Phát	Nguyễn Thị Thúy Vy	TS. Lý Phát Cường	
45	ĐH	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả hoạt động kinh doanh tại Công ty Cổ Phần Tư Vấn Trí Luật	Trần Quế Anh	ThS. Lê Bá Khôi	
46	ĐH	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả hoạt động kinh doanh tại Công Ty TNHH Xây Dựng Cơ Khí Lê Minh	Lê Thị Thảo Chi	ThS. Võ Đình Phụng	

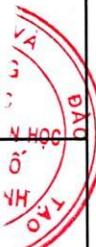
STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
47	ĐH	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả hoạt động kinh doanh tại Công ty Cổ phần THT Cargo Logistics	Vũ Thị Thanh Trà	TS. Lý Phát Cường	
48	ĐH	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả hoạt động kinh doanh tại Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Thực Phẩm Thiên Nhiên King Green	Nguyễn Thị Như Ngọc	ThS. Vũ Thị Diệp Chi	
49	ĐH	Kế toán danh thu, chi phí và xác định kết quả hoạt động kinh doanh tại Công ty TNHH TM & DV Anh Thuận Sơn ATS	Trần Nhã Linh	ThS. Võ Đinh Phụng	
50	ĐH	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công Ty TNHH VNIT	Nguyễn Việt Hà	TS. Nguyễn Thanh Sơn	
51	ĐH	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công Ty TNHH Quản Lý & Khai Thác Tài Sản Sài Gòn.	Phan Thị Ngọc Ánh	ThS. Trương Hoàng Hùng	
52	ĐH	Phân tích báo cáo tài chính tại công ty TNHH Thương Mại Ngô Nguyễn	Lê Văn Hào	ThS. Trương Hoàng Hùng	
53	ĐH	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Quản lý Xây dựng Cầu đường Phú Yên	Thân Đào Như Quỳnh	ThS. Vũ Thị Diệp Chi	
54	ĐH	Kế toán tiền lương và các khoản chi phí trả theo lương tại Công Ty TNHH Hàng Nội Địa Nhật Bản Hoàng Quân	Đỗ Ngọc Bích Vân	TS. Nguyễn Thanh Sơn	
55	ĐH	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty tnhh kinh doanh dịch vụ vận tải Hoàng Huy	Quách Lưu Phương Anh	TS. Nguyễn Thanh Sơn	
56	ĐH	Các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng quản lý tài chính của sinh viên tại Thành phố Hồ Chí Minh	Đặng Thị Mỹ An	TS. Trần Minh Lam	
57	ĐH	Analysis Factors Influencing Gen Z on Investment Decisions of Cryptocurrency in Ho Chi Minh City	Nguyễn Thị Thu Hiền	Th.S Nguyễn Thị Ngọc Vân	
58	ĐH	Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư vào tiền điện tử của sinh viên tại Thành Phố Hồ Chí Minh	Đinh Thị Minh Huệ	Th.S Đinh Ngọc Long	
59	ĐH	Phân tích hiểu quả hoạt động kinh doanh Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE	Nguyễn Hữu Khang	Th.S Nguyễn Thị Anh	
60	ĐH	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến lợi nhuận của công ty chứng khoán	Trần Kim Ngân	Th.S Đặng Thị Thu Hằng	
61	ĐH	Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định sử dụng thẻ tín dụng của khách hàng cá nhân tại khu vực TP.HCM	Trần Khánh Nhi	TS. Dương Thế Duy	
62	ĐH	Quản trị rủi ro tín dụng khách hàng cá nhân tại ngân hàng thương mại	Trần Trúc Nhi	Th.S Nguyễn Thị Ngọc Vân	

GIAO N

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
63	ĐH	Unlocking User Loyalty: Predicting Continuance Intention in Fintech Chatbots	Nguyễn Thị Bích Nin	Th.S Đinh Ngọc Long	
64	ĐH	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng cá nhân đối với dịch vụ Mobile Banking tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Hồ Chí Minh	Vũ Ngọc Thanh	TS. Dương Thế Duy	
65	ĐH	Giải pháp nâng cao quản trị rủi ro tín dụng tại các Ngân hàng Thương mại ở Việt Nam	Nguyễn Phương Thảo	Th.S Đặng Thị Thu Hằng	
66	ĐH	Pháp luật Việt Nam về phân chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn - thực tiễn giải quyết tại Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh	Trương Thị Quỳnh Anh	TS. Nguyễn Ngọc Anh Đào	
67	ĐH	Đối tượng của hợp đồng bảo đảm là quyền tài sản theo quy định của pháp luật Việt Nam	Trương Thiện Bình	ThS. Huỳnh Nữ Khuê Các	
68	ĐH	Quy định của pháp luật về các biện pháp đảm bảo đầu tư	Mai Thị Nam Chinh	ThS. Phạm Đình Bảo	
69	ĐH	Pháp luật về thủ tục giải quyết tranh chấp lao động, từ thực tiễn Toà án Nhân dân quận Phú Nhuận thành phố Hồ Chí Minh	Nguyễn Thị Hồng Diễm	ThS. Lưu Phương Nhật Thuỷ	
70	ĐH	Pháp luật về nghĩa vụ của bên mua trong hợp đồng mua bán hàng hoá	Phạm Thân Đông	ThS. Phạm Đình Bảo	
71	ĐH	Thực trạng và giải pháp phát triển nhà ở xã hội hiện nay tại Việt Nam	Hồ Thị Ngọc Giàu	TS. Phạm Hoàng Linh	
72	ĐH	Pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong giao dịch thương mại điện tử tại Việt Nam	Lê Minh Hảo	ThS. Nguyễn Hữu Tiếng	
73	ĐH	Pháp luật hợp đồng thương mại điện tử	Nguyễn Mỹ Hoa	ThS. Nguyễn Hoàng Phương Thảo	
74	ĐH	Pháp luật về phát triển thị trường giao dịch tín chỉ Các-bon tại Việt Nam	Nguyễn Hoàng Gia Huy	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	
75	ĐH	Pháp luật quốc tế về xử lý kỷ luật sa thải lao động và thực tiễn tại Việt Nam trong thời kỳ biến động kinh tế	La Hồng Lam	TS. Bùi Kim Hiếu	
76	ĐH	Thực thi Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) đối với hoạt động xuất khẩu cà phê vào thị trường Liên minh châu Âu	Võ Hoàng Khánh My	ThS. Văn Diệu Thơ	
77	ĐH	Phạt vi phạm trong hợp đồng mua bán hàng hoá theo Luật Thương mại 2005	Lê Nguyễn Phương Nghi	ThS. Phạm Thị Diệu Hiền	
78	ĐH	Bảo vệ người lao động khi bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật	Vũ Phương Nhi	ThS. Lường Minh Sơn	
79	ĐH	Xác định quốc tịch của nhà đầu tư trong đầu tư quốc tế - kinh nghiệm cho Việt Nam	Lê Thị Yên Nhi	ThS. Nguyễn Phượng An	
80	ĐH	Ưu đãi đầu tư đối với các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp hiện nay	Nguyễn Bùi Yên Nhi	ThS. Nguyễn Thanh Đạm	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
81	ĐH	Quy định của pháp luật Việt Nam về hoạt động nhượng quyền thương mại - Thực trạng và giải pháp.	Trần Quỳnh Như	ThS. Huỳnh Nữ Khuê Các	
82	ĐH	Nguyên tắc đối xử quốc gia và xu hướng bảo hộ trá hình của các quốc gia thành viên WTO	Nguyễn Thị Ngọc Quyền	ThS. Cao Tuấn Nghĩa	
83	ĐH	Hoạt động nhượng quyền thương mại theo pháp luật Việt Nam - thực trạng và giải pháp	Trần Thanh Sâm	ThS. Cao Tuấn Nghĩa	
84	ĐH	Pháp luật về đầu tư theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC)	Trương Hữu Tín	ThS. Nguyễn Hoàng Phương Thảo	
85	ĐH	Bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng trong hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn thị xã hoà thành tịnh tây ninh	Võ Xuân Toàn	ThS. Phạm Thị Diệu Hiền	
86	ĐH	Hoàn thiện khung pháp lý về thị trường phái sinh hàng hoá ở Việt Nam	Trần Quang Tưởng	TS. Bùi Kim Hiếu	
87	ĐH	Pháp luật về giải quyết tranh chấp nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng thương mại - thực tiễn tại Thành phố Hồ Chí Minh.	Lê Thị Phương Thảo	TS. Bùi Kim Hiếu	
88	ĐH	Pháp luật về chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất tại Thành phố Hồ Chí Minh	Hoàng Thị Minh Thảo	TS. Phạm Hoàng Linh	
89	ĐH	Tính pháp lý và thực tiễn của hoạt động giao dịch , niêm yết chứng khoán.	Nguyễn Thanh Thảo	ThS. Dương Minh Truyền	
90	ĐH	Pháp luật Việt Nam về công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất - thực tiễn tại một số Văn phòng công chứng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Đỗ Quốc Thắng	TS. Nguyễn Ngọc Anh Đào	
91	ĐH	Quy định pháp luật về hợp đồng kinh doanh nhà ở thương mại	Tăng Kim Thơ	ThS. Lê Thị Minh Nguyệt	
92	ĐH	Doanh nghiệp Việt Nam và thực tiễn vận dụng Công ước Viên 1980 trong hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế	Hồ Ngọc Bảo Trân	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	
93	ĐH	Issues that ELS Juniors and Seniors Frequently Encounter and Innovative Methods to Upgrade Interpretation Skills for ELS Juniors and Seniors at HUFLIT	Phạm Thị Như Ngọc	ThS. Bùi Thị Thu Ngân	
94	ĐH	How to Improve Consecutive Intepreting Skills for English-majored Sophomores at HUFLIT	Châu Thái Như	ThS. Đặng Thị Ánh Tuyết	
95	ĐH	Improving ESP Translation with Classification of Phrases and Surborinate Clauses for English-Majored Students at HUFLIT	Nguyễn Hữu Tại	ThS. Võ Trọng Phúc	
96	ĐH	Examining the perception of HUFLIT seniors majoring in Translation and Interpretation on the importance of note-taking skills in consecutive interpreting	Lưu Thuận Thái	ThS. Lưu Nguyễn Đức Minh	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
97	ĐH	The Importance of Proficient Communication Skills in a Professional Setting and Suggestions from Teachers and Business English Seniors at HUFLIT	Lưu Nguyễn Quỳnh Anh	ThS. Trần Thị Minh Thư	
98	ĐH	A Study on Soft Skills Deficiencies and Improvement Strategies to Increase Employment Opportunities for ELS Seniors Specializing in Business English at HUFLIT	Lưu Yến Thanh	ThS. Trần Nam Anh	
99	ĐH	Some Difficulties faced by HUFLIT Senior EFL Students in Career Orientation	Phan Thùy Trang	ThS. Vưu Tiên VĨ	
100	ĐH	Perceptions of HUFLIT Students Majoring Business English About Internship	Nguyễn Tường Vy	ThS. Nguyễn Ngô Đại Đê	
101	ĐH	The Ways to Motivate ELS Sophomores to Actively Engage in Public Speaking at HUFLIT	Nguyễn Đỗ Kỳ Duyên	ThS. Nguyễn Thị Phương Anh	
102	ĐH	Examining Some Difficulties in Speaking English Faced by High School Students in Class 11A1 and 11A3 from Dien Hong Secondary and High School	Lý Mỹ Hiền	ThS. Võ Ngọc Hân	
103	ĐH	The Impacts of Bilingual Proficiency on the Communicative Competence of ELS Seniors at HUFLIT	Phan Thanh Hùng	ThS. Trương Văn Ánh	
104	ĐH	The Impact of Pair Work in Improving Speaking Skill of English-majored Freshmen at HUFLIT	Nguyễn Thị Quế Hương	ThS. Trực Gia Cường	
105	ĐH	An Investigation into the Difficulties of Reading Comprehension among Second-year English majors at HUFLIT	Nguyễn Thảo Nguyên	ThS. Văn Thanh Tâm	
106	ĐH	Fostering active learning through real-world tasks for HUFLIT EFL sophomores	Hà Nguyễn Thanh Thảo	ThS. Trần Thị Minh Thư	
107	ĐH	Utilizing Shadowing as a Technique to Improve Public Speaking Skills for Sophomores in Business English at HUFLIT	Hồ Đinh Lan Phương	ThS. Võ Ngọc Hân	
108	ĐH	Difficulties in Pronouncing some English Consonants Clusters among ELS Students at HUFLIT	Bùi Minh Thư	ThS. Nguyễn Thị Thanh Loan	
109	ĐH	An Investigation into ELS Freshmen's Perceptions of the Extensive Reading Approach at HUFLIT	Lê Thị Thục Uyên	ThS. Bùi Thị Thảo Uyên	
110	ĐH	The Impacts of Critical Thinking Skills on Speaking Skills of ELS Freshmen at HUFLIT	Phạm Thị Thu Vân	ThS. Hà Thuý Uyển	
111	ĐH	Positive Impacts of ChatGPT in improving essay writing skills for ELS Juniors at HUFLIT	Lê Thị Kim Dung	ThS. Trần Ngọc Hà	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
112	ĐH	Assessing HUFLIT Users' Perception of MOODLE's Application in Education and Possible Improvements to Its Features	Hoàng Anh Quân	ThS. Quan Vũ Ngọc Liên	
113	ĐH	Difficulties in the Listening and Strategies for Improving Listening Comprehension for English-Majored Freshmen at HUFLIT	Nguyễn Trường An	ThS. Nguyễn Thượng Trí	
114	ĐH	The Impact of Extensive Reading on the Academic Writing Performance of ELS Juniors at HUFLIT	Phan Ngọc Vân An	ThS. Nguyễn Hoàng Vương Anh	
115	ĐH	Effective methods of learning multiple foreign languages for ELS students at HUFLIT	Đỗ Huy Hoàng	ThS. Đặng Minh Huy	
116	ĐH	The Obstacles in Essay Writing Skills of ELS Second-year Students and Suggested Solutions at HUFLIT	Nguyễn Thị Thiên Nga	ThS. Nguyễn Minh Thư	
117	ĐH	Difficulties in English Presentation Skill among ELS second-year students at HUFLIT	Dương Ngọc Bích Trâm	ThS. Nguyễn Minh Thư	
118	ĐH	A Study on the Difficulties in Listening Comprehension of English Majored Seniors at HUFLIT	Phạm Ngân Trâm	ThS. Vũ Trâm Anh	
119	ĐH	The Efficacy of Visualization as a Cognitive Method for Managing Trait Anxiety in Public Speaking among Second-year English Majors at HUFLIT	Phan Quang Trường	ThS. Lê Thị Thu Hường	
120	ĐH	Practicing IELTS-oriented speaking and writing skills with personalized curriculum for ELS students specializing in Business English	Lý Ngọc Thanh Tú	ThS. Huỳnh Phước Hải	
121	ĐH	Factors Affecting the English Lexical Memorization of ELS Seniors at HUFLIT	Nguyễn Gia Cát Tường	ThS. Ngô Thanh Phượng	
122	ĐH	Factors Influencing Speaking Performance of English-majored Seniors at HUFLIT and Suggestions for Improvement	Trương Nguyễn Tường Vân	ThS. Lê Bảo Vi	
123	ĐH	An Investigation into Difficulties Faced by HUFLIT English - Majored Freshmen in Learning Speaking Skills	Nguyễn Tường Vy	ThS. Nguyễn Thị Xuyên	
124	ĐH	EFL Sophomores' Presentation Skills from HUFLIT: Challenges and Solutions	Hà Ngọc Nguyên Trinh	ThS. Đinh Lan Khánh	
125	ĐH	Applying AI Technology to Improve and Enhance Listening and Speaking Skills for ELS Seniors at HUFLIT	Nguyễn Thị Thanh Thảo	ThS. Huỳnh Phước Hải	
126	ĐH	The Perceptions of English-majored Seniors on Applying AI Tools in Writing Skills at HUFLIT	Lê Thị Thanh Thảo	TS. Trần Vũ Diễm Thúy	
127	ĐH	The HUFLIT English-majored Students' Attitudes and Perceptions towards the Use of ChatGPT in Writing Chapter Literature Review	Mai Thị Song Uyên	ThS. Nguyễn Phương Thảo	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
128	ĐH	The Impacts of Social Media on Academic Writing Skills among English-majored Seniors at HUFLIT	Võ Trịnh Thảo Vy	ThS. Nguyễn Thị Bạch Yến	
129	ĐH	Perceptions of HUFLIT'S English Majored Students on Inherent Limitations Preventing AI from Fully Replacing Human Translators	Phạm Lưu Nhật Thy	ThS. Đoàn Thị Kim Trâm	
130	ĐH	The Challenges in Taking The Business Translation Course for Non-Majors of Translation and Interpretation at HUFLIT's Faculty of Foreign Languages	Lư Đắc Trung	ThS. Châu Thị Lệ Yến	
131	ĐH	Some Cultural Factors in Translation for Vietnamese ELS Seniors at HUFLIT	Nguyễn Khánh Cát Phương	ThS. Mai Thị Mỹ Hạnh	
132	ĐH	Challenges in Video Games Translation for the Vietnamese Market : A Case Study of Silk Road Online	Trần Phạm Song Trường	ThS. Nguyễn Thị Thu Hiên	
133	ĐH	The Advantages and Disadvantages of Using AI Technology for Seniors Majoring in Translation	Nguyễn Hồng Trí	ThS. Nguyễn Mỹ Phương	
134	ĐH	The Benefits of AI in Translation for English Majored Seniors at HUFLIT	Trần Thanh Trúc	ThS. Nguyễn Minh Tuấn	
135	ĐH	A study of the impact of CALL on the speaking skill improvements among ELS students at HUFLIT	Nguyễn Thị Lê Khanh	ThS. Võ Thị Thiên Ân	
136	ĐH	The Usage of Technology to Improve English Speaking Skill for HUFLIT Freshmen	Lê Duy Tính	ThS. Võ Lê Hồng Phúc	
137	ĐH	The Impact of Using TikTok on the Improvement of EFL First-year Students' English Communication Skills at HUFLIT	Huỳnh Nguyễn Lan Uyên	ThS. Lê Thy Phương Thảo	
138	ĐH	Applying Aspects of British Culture in Teaching English to High School Students in Ho Chi Minh City	Phan Nhã Thư Lâm	ThS. Võ Lê Thúy Nga	
139	ĐH	A Study of Using Lesson Plans and Teaching Techniques for Blind Children towards Flyers Level in English	Bùi Thị Diệu Linh	ThS. Võ Lê Thúy Nga	
140	ĐH	Difficulties and Solutions for Enhancing English Speaking Skills for ELS Freshmen at HUFLIT	Quách Tuệ Linh	ThS. Nguyễn Thị Thùy Diễm	
141	ĐH	Difficulties of Senior Students of English Pedagogy in Looking for Jobs after Graduating at HUFLIT	Lưu Thị Khánh Linh	ThS. Nguyễn Huy Khải	
142	ĐH	The Investigation into the Effectiveness of Shadowing Technique to Improve Public Speaking Skills among ELS Second-Year Students at HUFLIT	Nguyễn Mai Trinh	ThS. Vũ Thành Thùy	

GIAO N

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
143	ĐH	The Impact of Teachers' Feedback on Writing Proficiency of Freshmen at HUFLIT	Nguyễn Thanh Trúc	ThS. Nguyễn Hoàng Mỹ Phương	
144	ĐH	How to assist children from 7 to 12 years old in learning English at English centers in Vietnam	Phạm Hoàng Thanh Vy	ThS. Nguyễn Lê Uyên	
145	ĐH	Effective English Teaching Strategies for Preventing Language Disorders in Children from 4 to 6 Years Old	Vũ Thị Tô Uyên	ThS. Mai Thị Mỹ Hạnh	
146	ĐH	The Challenges in IELTS Academic Writing Encountered by EFL Seniors at HUFLIT and Recommendations	Huỳnh Đoàn Uyên Nhi	ThS. Vưu Tiến VĨ	
147	ĐH	The Impacts of Watching Movies in English on the Communicative and Linguistic Competence of English Majors at HUFLIT	Trần Vũ Quỳnh	ThS. Võ Trọng Phúc	
148	ĐH	A Study on Applying Critical Thinking in Presentation by ELS Sophomore at HUFLIT: Challenges and Solutions	Trần Huỳnh Nhu	ThS. Lê Thị Bảo Ngọc	
149	ĐH	Difficulties in the Reading skill and strategies for enhancing reading comprehension for English-majored seniors at HUFLIT	Trần Bảo Thạch	ThS. Nguyễn Thượng Trí	
150	ĐH	Using mind map to improve EFL freshmen' vocabulary retention at HUFLIT	Nguyễn Thị Thu Hiền	ThS. Đinh Lan Khánh	
151	ĐH	Ten Common Wrong Body Language and Some Tips for Female Seniors at HUFLIT on How to Avoid Them in An Interview	Võ Thị Kim Ngân	ThS. Đoàn Ngọc Điện	
152	ĐH	A study on Information Technology first-year students' attitude towards English presentation at HUFLIT	Mai Ngọc Thu Thanh	ThS. Thái Mỹ Liên	
153	ĐH	Ways to Enhance Speaking Skills for First-year ELS Study at HUFLIT	Nguyễn Thị Minh Tâm	ThS. Đặng Thị Thanh Quý	
154	ĐH	Flipped Classroom Method in Improving Speaking Skills for Grade 11th Students at Phan Chau Trinh High School	Nguyễn Ngọc Tường Vy	ThS. Trương Văn Ánh	
155	ĐH	Evaluating the process of learning pronunciation of HUFLIT freshmen: Difficulties and Solutions	Trần Huỳnh Gia Hân	ThS. Trần Thị Trúc Duyên	
156	ĐH	The Effect of Morphological Awareness on Reading Skills: A Study on ELS Freshmen and Sophomores at HUFLIT	Huỳnh Công Vinh	ThS. Bùi Thị Phương Thảo	
157	ĐH	The effectiveness of using non-verbal language when presenting and communicating among HUFLIT senior	Nguyễn Thị Tuyết Anh	ThS. Nguyễn Lê Uyên	
158	ĐH	Nghiên cứu và so sánh thành ngữ có từ 马" trong tiếng Trung với thành ngữ có từ "ngựa,	Trần Minh Hiếu	TS. Châu Ngọc Huy	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		mã" tương đương trong tiếng Việt" (Tiếng Trung)			
159	ĐH	Phân tích lỗi sai của sinh viên năm 2 ngành Ngôn ngữ Trung Quốc khi dùng ý nghĩa mở rộng của bộ ngữ xu hướng và biện pháp khắc phục (Tiếng Trung)	Dương Duy Khôi	TS. Châu Ngọc Huy	
160	ĐH	Đối chiếu đại từ nhân xưng trong tiếng Việt và tiếng Trung (Tiếng Trung)	Nguyễn Thị Như Phụng	TS. Châu Ngọc Huy	
161	ĐH	India and Japan Strategic Cooperation in the Bay of Bengal Region	Trương Trí Dũng	ThS. Thái Hoàng Hạnh Nguyên	
162	ĐH	Myanmar Crisis In XXI Century: Current Status And Prospect	Nguyễn Ngọc Trân	ThS. Trần Mỹ Hải Lộc	
163	ĐH	Populism on the issue of immigrants in Europe in the period 2013-2023	Chinh Đinh Phuoc	ThS. Nguyễn Trường Tú	
164	ĐH	The Impact Of China On FIJI	Trịnh Thị Hương Lan	ThS. Lê Trần Tố Linh	
165	ĐH	Culture as Soft Power in Chinese Foreign Policy under Xi Jinping's Leadership since 2018	Dương Hoàng Yên	ThS. Thái Hoàng Hạnh Nguyên	
166	ĐH	Vietnam – Canada Relations From The Beginning Of The 21st Century To The Present	Đặng Quang Khải	TS. Ngô Thị Bích Lan	
167	ĐH	Middle East in US - China Competition	Tù Lê Thảo Ngọc	ThS. Lê Trần Tố Linh	
168	ĐH	The Impacts Of Social Media Influencers About Generation Z's Online Shopping Intention On Tiktok In Ho Chi Minh City (2023)	Phạm Thị Thanh Giang	ThS. Nguyễn Hữu Hoàng Thi	
169	ĐH	The influence of brand awareness, brand performance, brand trust, and brand image on brand loyalty of current Uniqlo customers in Ho Chi Minh City	Đào Yến Như	ThS. Trần Tuấn Anh	
170	ĐH	China's Three Warfares in the East Sea and Implications for Vietnam	Nguyễn Minh Hưng	ThS. Trần Mỹ Hải Lộc	
171	ĐH	The role of France in the EU under President Emmanuel Macron from 2017 - 2023	Phan Diệp Kiều Hạnh	TS. Ngô Thị Bích Lan	
172	ĐH	Analyzing the Republic of Korea's New Southern Policy and its Implementation towards Vietnam from 2017 to 2021	Trần Ngọc Linh	ThS. Trương Thị Lê Hồng	
173	ĐH	Student's Co-Creation Behavior of Higher Education in Vietnam: Influence of Perceived Value and Loyalty.	Đặng Ngọc Bảo Châu	ThS. Đặng Quan Trí	
174	ĐH	Employee Benefit Package in Vietnamese SMEs: Job Satisfaction and Organizational Commitment	Hà Trần Gia Hân	ThS. Phan Công Thảo Tiên	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
175	ĐH	How Green Human Resource Management influence employees' green motivation and behaviors: Perceptions of University Students in Ho Chi Minh city as Prospective Employees	Nguyễn Tú Anh	ThS. Hà Ngọc Thùy Liên	
176	ĐH	Research on factors affecting stock investment decisions of students in the stock exchange: The Case in HUFLIT	Lý Anh Quân	ThS. Biện Thị Bắc Hà	
177	ĐH	Factors driving HUFLIT student's behavioral intention to acceptance smart learning environment: The model combining the technology acceptance model and self-determination theory	Đào Ý Nhi	ThS. Nguyễn Thành Luân	
178	ĐH	The Impact of Employer Branding on Employee Retention Of Gen Z in IT Industry in Ho Chi Minh City	Đỗ Thị Phương Uyên	ThS. Phan Thị Công Minh	
179	ĐH	Continuance Intentions to Use ChatGPT for Learning and Research: An Analysis of UTAUT Theory and Trust Theory	Nguyễn Hoài Thanh	ThS. Châu Thế Hữu	
180	ĐH	The Application Of The Extended UTAUT Model In Fintech Usage: The Case Of Momo Application In Ho Chi Minh City With Generation Z	Võ Ngọc Cao Trí	ThS. Biện Thị Bắc Hà	
181	ĐH	Are you ready to apply no-code platforms in higher education? The empirical research in Ho Chi Minh city, Vietnam	Trần Thị Triệu Vy	ThS. Đặng Quan Trí	
182	ĐH	The value of gamification in retaining customers on e-commerce platforms: Integrated PLS-SEM and ANN Techniques	Nguyễn Thị Thanh Nhàn	ThS. Đặng Quan Trí	
183	ĐH	Local Cosmetics Triumph: Unraveling Consumer Dynamics and Fostering Industry Growth in Ho Chi Minh City, Vietnam through the S-O-R Framework	Trần Thị Thùy Trang	ThS. Phan Công Thảo Tiên	
184	ĐH	Employee perspective on the application of big data and predictive analytics in the supply chain	Hồ Nguyễn Thùy Vân	ThS. Nguyễn Thành Luân	
185	ĐH	Constructing an ASC Trans Vietnam Joint Stock Company development plan for the years 2024–2029	Nguyễn Thị Hồng Thảo	ThS. Phan Thị Công Minh	
186	ĐH	Unraveling the Impact of Brand Authenticity on E-commerce Consumer Behavior: A Stimulus-Organism-Response Framework	Ngô Thị Kim Cúc	ThS. Phan Công Thảo Tiên	

G. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp

STT	Tên đơn vị đặt hàng đào tạo	Số lượng	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả đào tạo
-----	-----------------------------	----------	------------------	----------------------	-----------------

H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
1	Hội thảo SV cấp Khoa Chuyển đổi số trong Giáo dục đại học: Trí tuệ nhân tạo - Quản lý dữ liệu	Tháng 11/2023	Khoa Quản trị kinh doanh	
2	Hội thảo SV cấp Khoa Những vấn đề ngôn ngữ, văn hóa, xã hội Nhật Bản, Hàn Quốc	Tháng 3/2024	Khoa Đông Phương	
3	Hội thảo SV cấp Khoa Phương pháp học tập và thi cử hiệu quả ở bậc Đại học	Tháng 4/2024	Khoa Ngoại ngữ	
4	Hội thảo GV cấp Khoa Phương pháp giảng dạy định hướng thực tế trong thời kỳ chuyển đổi số	Tháng 5/2024	Khoa Quản trị kinh doanh	
5	Hội thảo GV cấp Khoa Phương pháp Giảng dạy và Đánh giá các môn Ngoại ngữ và Chuyên ngành	Tháng 5/2024	Khoa Ngoại ngữ	
6	Hội thảo GV cấp Khoa Ứng dụng AI vào giảng dạy các môn học trong CTĐT của Khoa Ngoại ngữ	Tháng 6/2024	Khoa Ngoại ngữ	
7	Hội thảo NCKH Sinh viên năm học 2023-2024	Tháng 6/2024	Khoa Quan hệ quốc tế	
8	Hội thảo NCKH Sinh viên năm học 2023-2024	Tháng 6/2024	Khoa Công nghệ thông tin	
9	Hội thảo GV cấp Khoa Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động đào tạo bậc đại học	Tháng 7/2024	Khoa Kinh tế - Tài chính	100

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
1	Hợp tác quốc tế ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của các cường quốc tầm trung từ góc nhìn tự chủ chiến lược	TS. Phạm Thị Yên		2023-2024	40	
2	Vai trò hỗ trợ kỹ thuật trong việc áp dụng MOODLE tại Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh	ThS. Đặng Thị Thu Hằng		2023-2024	40	
3	Cải thiện chất lượng phân đoạn ảnh nội soi chửa khối u (Polyp) dựa trên Neural Network	PGS.TS. Nguyễn Thanh Bình		2023-2024	40	
4	Tác động vốn xã hội đến tiếp cận dịch vụ khuyến ngư của hộ nuôi tôm tại vùng ven biển tỉnh Bến Tre	TS. Dương Thế Duy		2023-2024	40	

5	Thuật toán sai phân hữu hạn và ứng dụng tìm nghiệm xấp xi số cho một lớp phương trình sóng phi tuyến chứa số hạng đạo hàm bậc cao	TS. Nguyễn Hữu Nhân		2023-2024	40	
6	Vai trò Địa chính trị trong sức mạnh quốc gia Nhật Bản đầu thế kỷ XXI-nay	TS. Ngô Thị Bích Lan		2023-2024	40	
7	Tăng cường khả năng phân loại bệnh cao huyết áp trên ảnh võng mạc mắt dựa trên học sâu và hình thái học	ThS. Võ Thị Hồng Tuyết		2023-2024	40	
8	Tác động của trí tuệ nhân tạo (AI) đến sự thay đổi hệ thống pháp luật sở hữu trí tuệ Việt Nam	TS. Bùi Kim Hiếu		2023-2024	40	
9	Mối quan hệ giữa chất lượng báo cáo tài chính và hiệu quả đầu tư tại Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM	ThS. Võ Đình Phụng		2023-2024	40	
10	Xây dựng nguồn tài liệu trực tuyến phục vụ nghiên cứu khoa học và giảng dạy tại Khoa Ngoại ngữ -HUFLIT	ThS. Trần Mỹ Uyên		2023-2024	40	
11	Xây dựng chatbot hỗ trợ thông tin tuyển sinh Đại học	TS. Trần Khải Thiện		2023-2024	40	
12	Kỹ năng ứng xử của SV Khoa Du lịch - Khách sạn HUFLIT trong hoạt động Du lịch lữ hành	Trần Ngọc Liên Chi		2023-2024	10	
13	Chủ nghĩa tân phát xít trong thế kỷ 21: Bối cảnh của Hoa Kỳ và tác động của nó đến an ninh nội địa và chính trị của Mỹ	Ngô Tòng Quốc Anh		2023-2024	10	
14	Chính sách an ninh lương thực của Việt Nam thời kỳ hậu Covid	Dương Hoàng Yến		2023-2024	10	
15	Tác động của Ngoại giao Văn hóa Trung Quốc tại Đông Nam Á dưới góc nhìn của Chiến thuật Tầm ăn sâu - Hàm ý cho Việt Nam	Lê Thị Ngọc Mai		2023-2024	10	
16	So sánh về mặt ý nghĩa của các từ vựng tiếng Hán 2 âm tiết trong bảng từ vựng HSK 5 và từ Hán Việt tương ứng trong tiếng Việt	Nguyễn Mộc Quế Trân		2023-2024	10	



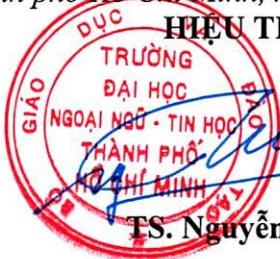
K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục

STT	Tên cơ sở đào tạo hoặc các chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá /Công nhận	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận đạt/không đạt chất lượng giáo dục	Giấy chứng nhận/Công nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
1	Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP.HCM	04/07/2023 - 08/07/2023	Đạt yêu cầu	Nghị quyết số 58/NQ-HĐKĐCLGD của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Đại học quốc gia TP.HCM	Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục	17/10/2023	16/10/2028
2	Công nghệ thông tin	23/02/2022 - 26/02/2022	Đạt yêu cầu	Nghị quyết số 36/NQ-HĐKĐCLGD của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Đại học quốc gia TP.HCM	Đạt tiêu chuẩn chất lượng CTĐT	08/08/2022	07/08/2027
3	Quản trị kinh doanh	23/02/2022 - 26/02/2022	Đạt yêu cầu	Nghị quyết số 37/NQ-HĐKĐCLGD của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Đại học quốc gia TP.HCM	Đạt tiêu chuẩn chất lượng CTĐT	08/08/2022	07/08/2027
4	Ngôn ngữ Anh	23/02/2022 - 26/02/2022	Đạt yêu cầu	Nghị quyết số 38/NQ-HĐKĐCLGD của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Đại học quốc gia TP.HCM	Đạt tiêu chuẩn chất lượng CTĐT	08/08/2022	07/08/2027
5	Luật kinh tế	24/04/2023 - 27/04/2023	Đạt yêu cầu	Nghị quyết số 48/NQ-HĐKĐCLGD của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Đại học quốc gia TP.HCM	Đạt tiêu chuẩn chất lượng CTĐT	17/08/2023	16/08/2028
6	Kinh doanh quốc tế	24/04/2023 - 27/04/2023	Đạt yêu cầu	Nghị quyết số 49/NQ-HĐKĐCLGD của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Đại học quốc gia TP.HCM	Đạt tiêu chuẩn chất lượng CTĐT	17/08/2023	16/08/2028
7	Kế toán	24/04/2023 - 27/04/2023	Đạt yêu cầu	Nghị quyết số 50/NQ-HĐKĐCLGD của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Đại học quốc gia TP.HCM	Đạt tiêu chuẩn chất lượng CTĐT	17/08/2023	16/08/2028

HỘI ĐỒNG  
KIỂM ĐỊNH  
CHẤT LƯỢNG  
GIÁO DỤC

STT	Tên cơ sở đào tạo hoặc các chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá /Công nhận	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận đạt/không đạt chất lượng giáo dục	Giấy chứng nhận/Công nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
8	Đông phương học	23/01/2024 - 25/01/2024	Đạt yêu cầu	Nghị quyết số 21/NQ-HĐKĐCLGD của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Đại học quốc gia TP.HCM	Đạt tiêu chuẩn chất lượng CTĐT	09/05/2024	08/05/2029

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2024



TS. Nguyễn Anh Tuấn



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - TIN HỌC TP.HCM**

**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục đại học**

**A. Công khai thông tin về diện tích đất, tổng diện tích sàn xây dựng**

STT	Nội dung	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Hình thức sử dụng		
			Sở hữu	Liên kết	Thuê
1	Tổng diện tích đất cơ sở đào tạo quản lý sử dụng Trong đó:	18.061,7	x		x
a	Trụ sở chính tại Sư Vạn Hạnh, P13, Q10	3.185,1			x
b	Cơ sở tại Hùng Vương, P9, Quận 5	837,6	x		
c	Cơ sở tại Cao Thắng, P12, Quận 10	320			x
d	Cơ sở tại Thất Sơn, P15, Q10	364			x
e	Cơ sở tại Trường Sơn, P2, Quận Tân Bình	322			x
f	Cơ sở tại Quốc lộ 22, Xã Tân Xuân, Huyện Hóc Môn	12.055	x		
g	Cơ sở tại Ba Gia, P7, Quận Tân Bình	978			x
2	Tổng diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học Trong đó:	53.858,2	x		x
a	Trụ sở chính tại 828 Sư Vạn Hạnh, P13, Q10	11.691,2			x
b	Cơ sở tại 106-108 Hùng Vương, P9, Quận 5	1.600	x		
c	Cơ sở tại 302-304 Cao Thắng, P12, Quận 10	2.920			x
d	Cơ sở tại M4-M7-M8 Thất Sơn, P15, Q10	1.391			x
e	Cơ sở tại 32 Trường Sơn, P2, Quận Tân Bình	3.545			x
f	Cơ sở tại 806 Quốc lộ 22, Xã Tân Xuân, Huyện Hóc Môn	29.271	x		
g	Cơ sở tại 52-70 Ba Gia, P7, Quận Tân Bình	3.440			x

**B. Công khai thông tin về các phòng thí nghiệm, phòng thực hành, xưởng thực tập, nhà tập đa năng, hội trường, phòng học, thư viện, trung tâm học liệu**

STT	Tên	Số lượng	Mục đích sử dụng	Đối tượng sử dụng	Diện tích sàn xây dựng (m <sup>2</sup> )	Hình thức sử dụng		
						Sở hữu	Liên kết	Thuê
1	Phòng thí nghiệm...							
2	Phòng thực hành	49	Thực hành các môn học trên máy tính, các môn học thuộc lĩnh vực nhà hàng, khách sạn, quan hệ quốc tế, tài chính, kế toán, ngôn ngữ, luật,...	GV, SV	4.793	x		x



STT	Tên	Số lượng	Mục đích sử dụng	Đối tượng sử dụng	Diện tích sàn xây dựng (m <sup>2</sup> )	Hình thức sử dụng		
						Sở hữu	Liên kết	Thuê
3	Xưởng thực tập...							
4	Sân tập thể thao	2	Các hoạt động chung của Nhà trường và các hoạt động của SV	CB, GV, SV	1.356	x		
5	Hội trường	3	Các hoạt động chung của Nhà trường và các hoạt động của SV	CB, GV, SV	2.179	x		x
6	Phòng học, giảng đường	274	Giảng dạy và học tập	GV, SV	31.315	x		x
7	Phòng học đa phương tiện	4	Giảng dạy và học tập	GV, SV	470			x
8	Thư viện	3	Tự học và nghiên cứu tài liệu	CB, GV, SV	2.035	x		x
9	Trung tâm học liệu...							
10	Phòng làm việc của giảng viên, giáo sư, phó giáo sư	34	Làm việc và phục vụ SV	CB, GV, SV	1.773	x		 X

C. Công khai thông tin về học liệu (sách, tạp chí, e-book, cơ sở dữ liệu điện tử) của thư viện và trung tâm học liệu

STT	Tên	Số lượng
1	Số phòng đọc	2
2	Số chỗ ngồi đọc	500
3	Số máy tính của thư viện	62
4	Số lượng đầu sách, tạp chí, e-book, cơ sở dữ liệu trong thư viện (đầu sách, tạp chí)	41.242
5	Số thư viện điện tử liên kết ngoài trường	9

D. Diện tích đất/sinh viên; diện tích sàn/sinh viên

STT	Tên	Tỷ lệ
1	Diện tích đất/sinh viên	1,35m <sup>2</sup> /SV
2	Diện tích sàn/sinh viên	3,29m <sup>2</sup> /SV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2024



TS. Nguyễn Anh Tuấn

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - TIN HỌC TP.HCM**

**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hưu của cơ sở giáo dục đại học**

**A. Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hưu**

STT	Nội dung	Tổng Số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
<b>I</b>	<b>Tổng số</b>	<b>602</b>			<b>7</b>	<b>63</b>	<b>512</b>	<b>20</b>				
1	Giảng viên cơ hưu theo ngành											
a	Khối ngành I											
b	Khối ngành II											
c	Khối ngành III	<b>166</b>			<b>1</b>	<b>23</b>	<b>137</b>	<b>5</b>				
	Quản trị kinh doanh	<b>48</b>			1	5	40	2				
	Kinh doanh quốc tế	<b>38</b>				3	35					
	Kế toán	<b>15</b>				4	11					
	Tài chính – Ngân hàng	<b>17</b>				2	15					
	Luật kinh tế	<b>26</b>				3	20	3				
	Luật	<b>8</b>				2	6					
	Thương mại điện tử	<b>10</b>				2	8					
	Kiểm toán	<b>4</b>				2	2					
d	Khối ngành IV											
e	Khối ngành V	<b>136</b>			<b>4</b>	<b>10</b>	<b>115</b>	<b>7</b>				
	Công nghệ thông tin	<b>108</b>			4	6	91	7				
	Trí tuệ nhân tạo	<b>14</b>				2	12					
	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	<b>14</b>				2	12					
f	Khối ngành VI											
g	Khối ngành VII	<b>300</b>			<b>2</b>	<b>30</b>	<b>260</b>	<b>8</b>				
	Ngôn ngữ Anh	<b>130</b>			1	6	118	5				
	Ngôn ngữ Trung Quốc	<b>29</b>				4	25					
	Quản trị du lịch và dịch vụ lữ hành	<b>16</b>				2	14					
	Quản trị khách sạn	<b>17</b>				3	14					
	Quan hệ quốc tế	<b>39</b>				4	35					



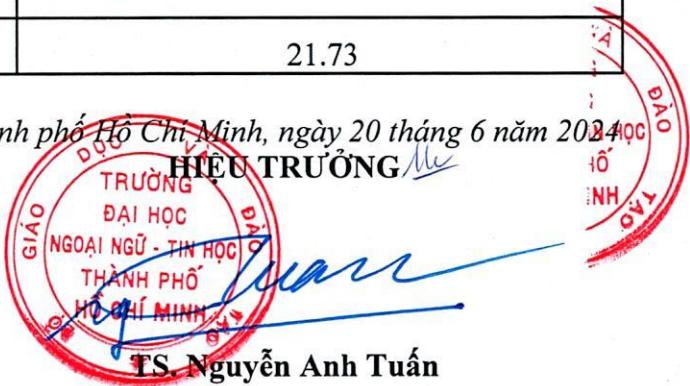
STT	Nội dung	Tổng Số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
	Đông phương học	34		1	4	26	3					
	Ngôn ngữ Hàn Quốc	11			2	9						
	Ngôn ngữ Nhật	10			2	8						
	Quan hệ công chúng	14			3	11						

B. Công khai tỷ lệ sinh viên/giảng viên quy đổi

II	Khối ngành	Tỷ lệ Sinh viên/Giảng viên cơ hữu quy đổi
1	Khối ngành I	
2	Khối ngành II	
3	Khối ngành III	21.86
4	Khối ngành IV	
5	Khối ngành V	15.32
6	Khối ngành VI	
7	Khối ngành VII	21.73

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2014

HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Anh Tuấn

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - TIN HỌC TP.HCM**

**THÔNG BÁO  
Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí/1SV/năm năm học 2023 - 2024	Dự kiến Học phí/1SV của cả khóa học
<b>I</b>	<b>Học phí chính quy chương trình đại trà</b>			
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành...	Triệu đồng/năm		
2	Thạc sỹ	Triệu đồng/năm	34,5 trđ/SV/năm	69 trđ/SV/khoa
	Khối ngành...	Triệu đồng/năm		
3	Đại học	Triệu đồng/năm	39,07 trđ/SV/năm	156,3 trđ/SV/khoa
	Khối ngành...	Triệu đồng/năm		
<b>II</b>	<b>Học phí chính quy chương trình khác</b>			
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành...	Triệu đồng/năm		
2	Thạc sỹ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành...	Triệu đồng/năm		
3	Đại học	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành...	Triệu đồng/năm		
<b>III</b>	<b>Học phí hình thức vừa học vừa làm</b>			
1	Đại học	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành...	Triệu đồng/năm		
<b>IV</b>	<b>Tổng thu năm</b>	Tỷ đồng		529,5 tỷ đồng
1	Từ ngân sách	Tỷ đồng		
2	Từ học phí	Tỷ đồng		527 tỷ đồng
3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	Tỷ đồng		
4	Từ nguồn hợp pháp khác	Tỷ đồng		2,5 tỷ đồng

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2024



TS. Nguyễn Anh Tuấn